

6. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

6.1. Sơ đồ, biểu bảng

Kiến thức được lưu giữ dưới hai dạng: ngôn ngữ và hình ảnh, do vậy, sử dụng hình ảnh, sơ đồ sẽ giúp HS:

- Hiểu bài sâu hơn, nhận rõ mối quan hệ giữa các kiến thức.
- Củng cố, nhớ lâu kiến thức.
- Rèn luyện năng lực khái quát, phân tích, so sánh, phân loại vấn đề.

Có nhiều loại sơ đồ, biểu bảng:

- Sơ đồ khái quát tính cách nhân vật.
- Sơ đồ các chi tiết về nhân vật.

- Sơ đồ diễn biến tâm trạng nhân vật.
- Sơ đồ mối quan hệ giữa các nhân vật, các sự kiện.
- Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một bài học, một chương, một phần.
- Sơ đồ các yếu tố trong tác phẩm.
- Sơ đồ cấu trúc VB.
- Bảng tổng kết một chương, một học kì.
- Bảng so sánh các đơn vị kiến thức.
- ...

Khi sử dụng, cần chú ý:

- Sử dụng sơ đồ, biểu bảng khuyết (khuyết nhiều: khó, ít: dễ) kèm theo câu hỏi.
- Cho các nhóm thảo luận, điền vào sơ đồ.
- Cho các nhóm trình bày sơ đồ, chỉnh sửa, đánh giá.
- Cho sơ đồ sai, HS chỉnh sửa, sắp xếp lại (ví dụ: sơ đồ cốt truyện).

6.2. Hình ảnh

Sử dụng hình ảnh khi dạy học đọc hiểu VB văn học, GV cần chú ý:

- Không lạm dụng hình ảnh vì đặc trưng của văn chương là tính hình tượng, chất liệu là ngôn từ, có tác dụng phát huy trí tưởng tượng của người đọc.
- Chỉ sử dụng trong trường hợp: những đối tượng, sự vật xa lạ với HS để giúp HS hiểu rõ hơn hình tượng nghệ thuật của tác phẩm.

6.2.3. Yêu cầu đối với phương tiện trực quan

- Phù hợp với nội dung bài học, kết quả cần đạt.
- Có tính khái quát cao: tổng kết, tóm lược được các kiến thức cơ bản (sơ đồ, biểu bảng).
- Thể hiện được mối quan hệ giữa các phần, các yếu tố trong bài học, chương.
- Phân biệt các thông tin chính, phụ bằng màu sắc, kích cỡ của các kiểu hình, kiểu chữ, mũi tên.
- Diễn đạt ngắn gọn bằng các cụm từ, mệnh đề, kí hiệu.
- Cỡ hình, cỡ chữ đủ lớn.